

Số: 5040/QĐ-UBND

Quận 2, ngày 15 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về công nhận phân hạng trường công lập năm học 2018 - 2019**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 2**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư số 33/2005/TT-BGD&ĐT ngày 08/12/2005 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tạm thời thực hiện chế độ phụ cấp chức vụ lãnh đạo trong các cơ sở giáo dục công lập;

Căn cứ Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quận tại Công văn số 720/GDDT ngày 04/10/2018 và Trưởng phòng Nội vụ quận tại Tờ trình số 665/TTr-NV ngày 10/10/2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận phân hạng cho các trường công lập thuộc quận 2 năm học 2018 - 2019, cụ thể như sau:

1. Khối mầm non:

Hạng 1: 13 trường

Hạng 2: 02 trường

2. Khối tiểu học:

Hạng 1: 07 trường

Hạng 2: 02 trường

Hạng 3: 02 trường

3. Khối trung học cơ sở:

Hạng 1: 04 trường

Hạng 2: 04 trường

Hạng 3: 01 trường

4. Khối trường còn lại:

Hạng 1: 02 trường

(Kèm theo danh sách).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Hiệu trưởng các trường công lập thuộc quận chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, NV.(11.40b).

4029



**Nguyễn Nghĩa Hiệp**



**DANH SÁCH CÔNG NHẬN HẠNG TRƯỜNG CÔNG LẬP**

**NĂM HỌC 2018 - 2019**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số. 5010/QĐ-UBND*

*ngày 15 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân quận 2)*

Số TT	Tên trường	Số học sinh	Số lớp	Hạng trường	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Khối mầm non</b>				
1	Mầm non 19/5	241	9	1	
2	Mầm non An Bình	90	4	2	
3	Mầm non An Phú	280	9	1	Năm học 2017 - 2018 trường hạng 2
4	Mầm non Bình An	377	11	1	
5	Mầm non Bình Trung Đông	297	9	1	
6	Mầm non Cát Lái	256	10	1	
7	Mầm non Hoa Hồng	149	6	2	
8	Mầm non Hòa Mi	236	9	1	Năm học 2017 - 2018 trường hạng 2
9	Mầm non Măng Non	290	9	1	Năm học 2017 - 2018 trường hạng 2
10	Mầm non Sen Hồng	273	9	1	
11	Mầm non Sơn Ca	379	12	1	
12	Mầm non Thảo Điền	252	9	1	Năm học 2017 - 2018 trường hạng 2
13	Mầm non Thạnh Mỹ Lợi	246	9	1	Năm học 2017 - 2018 trường hạng 2
14	Mầm non Vành Khuyên	252	10	1	
15	Mầm non Vườn Hồng	329	11	1	Năm học 2017 - 2018 trường hạng 2

Số TT	Tên trường	Số học sinh	Số lớp	Hạng trường	Ghi chú
<b>II</b>	<b>Khối tiểu học</b>				
1	Tiểu học An Bình	455	16	3	
2	Tiểu học An Khánh	1350	34	1	
3	Tiểu học An Phú	857	20	2	
4	Tiểu học Bình Trưng Đông	300	8	3	Trường mới thành lập
5	Tiểu học Giồng Ông Tố	2087	49	1	
6	Tiểu học Huỳnh Văn Ngõi	805	20	2	
7	Tiểu học Lương Thế Vinh	1368	30	1	
8	Tiểu học Mỹ Thủy	1067	30	1	
9	Tiểu học Nguyễn Hiền	1539	35	1	
10	Tiểu học Nguyễn Văn Trỗi	1708	36	1	
11	Tiểu học Thạnh Mỹ Lợi	1297	30	1	
<b>III</b>	<b>Khối trung học cơ sở</b>				
1	Trung học cơ sở An Phú	929	28	1	
2	Trung học cơ sở Bình An	833	21	2	
3	Trung học cơ sở Cát Lái	349	11	3	
4	Trung học cơ sở Giồng Ông Tố	1003	28	1	Năm học 2017 - 2018 trường hạng 2
5	Trung học cơ sở Lương Định Của	1197	33	1	
6	Trung học cơ sở Nguyễn Thị Định	760	20	2	
7	Trung học cơ sở Nguyễn Văn Trỗi	1018	28	1	
8	Trung học cơ sở Thạnh Mỹ Lợi	716	18	2	
9	Trung học cơ sở Trần Quốc Toản	791	27	2	
<b>IV</b>	<b>Trường trực thuộc</b>				
1	Trường Bồi dưỡng giáo dục			1	
2	Trường Giáo dục chuyên biệt Thảo Điền	134	12	1	